

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cường chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm;

Căn cứ Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 89/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 06 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng bệnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế; Giám đốc các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế; Viện trưởng các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur, Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng; Giám đốc Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương, Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng y tế các Bộ, ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Lê Thành Long (để báo cáo);
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, PB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Liên Hương

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2026 của Bộ Y tế)

PHẦN 1
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025
I. TÌNH HÌNH BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025

1. Trên thế giới

Năm 2025 được nhận định là một năm tình hình bệnh truyền nhiễm diễn biến phức tạp, đặt ra nhiều thách thức cho y tế công cộng trên phạm vi toàn cầu. Các yếu tố như biến đổi khí hậu, giao thương, du lịch phát triển, đô thị hóa, di dân gia tăng đang tạo điều kiện thuận lợi cho sự xuất hiện và tái bùng phát của nhiều bệnh dịch.

Bệnh lây truyền qua đường hô hấp có sự gia tăng tại nhiều quốc gia như Sởi tại khu vực châu Mỹ và Hoa Kỳ, cúm mùa tại Trung Quốc, COVID-19 tại Malaysia, Thái Lan, Singapore. Bệnh bại liệt ghi nhận tại một số nước khu vực châu Á, châu Phi, đặc biệt tháng 10/2025 đã ghi nhận tại Lào, có nguy cơ cao xâm nhập vào nước ta. Một số dịch bệnh trên thế giới còn diễn biến phức tạp, như dịch bệnh Ebola (EVD) bùng phát tại Cộng hòa Dân chủ Congo, bệnh MPOX tiếp tục gia tăng tại các nước khu vực châu Phi.

Bệnh Sốt xuất huyết Dengue duy trì mức lưu hành cao tại các quốc gia nhiệt đới và cận nhiệt đới, dự báo tiếp tục gia tăng do điều kiện khí hậu thuận lợi cho sự phát triển của muỗi truyền bệnh. Cúm A(H5N1) tiếp tục ghi nhận trên thế giới (Campuchia ghi nhận 18 trường hợp mắc, 8 trường hợp tử vong, Hoa Kỳ ghi nhận 01 trường hợp mắc là công nhân tại trang trại bò sữa).

2. Tại Việt Nam

Năm 2025, tình hình các bệnh truyền nhiễm trên phạm vi cả nước cơ bản được kiểm soát. Mặc dù nhiều tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng nặng nề bởi lụt, bão; tuy nhiên tại các tỉnh, thành phố này tình hình dịch bệnh vẫn được kiểm soát. Trên phạm vi toàn quốc, một số bệnh truyền nhiễm có số mắc tăng cao như sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, đại, cúm mùa, cụ thể như sau:

- Bệnh Sởi với số mắc tăng cao ngay từ các tháng đầu năm 2025, đến tháng 4 đã được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc với số mắc giảm liên tục. Tích lũy từ đầu năm 2025 đến nay, cả nước ghi nhận rải rác 104.467 trường hợp nghi Sởi tại 63 tỉnh, thành phố; 11 trường hợp tử vong có dương tính với Sởi tại 8 tỉnh/thành phố.

- Năm 2025 là năm có số mắc tăng cao về bệnh sốt xuất huyết theo chu kỳ. Số mắc tăng cao từ tháng 5, cao nhất vào tháng 10, 11, tập trung chủ yếu ở các tỉnh phía nam, miền Trung. Tích lũy từ đầu năm đến nay cả nước ghi nhận 168.140 trường hợp mắc, 33 ca tử vong. So với cùng kỳ năm 2024, số mắc tăng 26,3%, số

tử vong tăng 07 ca.

- Bệnh tay chân miệng với số mắc bắt đầu tăng vào tháng 8 đến tháng 11, bắt đầu có xu hướng giảm từ đầu tháng 12. Tích lũy từ đầu năm đến nay cả nước ghi nhận 93.625 trường hợp mắc, 02 ca tử vong. So với cùng kỳ năm 2024, số mắc tăng 20,8%, số tử vong giảm 01 ca.

- Cúm với số ca mắc ghi nhận tăng từ tuần đầu tháng 9/2025. Tích lũy từ đầu năm đến nay cả nước ghi nhận 155.087 ca mắc, 03 tử vong. So với cùng kỳ năm 2024, số mắc giảm 47%, tử vong giảm 06 trường hợp.

- Đại ghi nhận rải rác tại một số địa phương. Tích lũy năm 2025, cả nước ghi nhận 73 ca tử vong, giảm 11 trường hợp so với cùng kỳ năm 2024.

- Các bệnh truyền nhiễm khác ổn định, không có ổ dịch lớn trong cộng đồng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Ngay từ đầu năm 2025, Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2025 tại Quyết định số 270/KH-BYT ngày 22/01/2025; ban hành Quyết định 271/QĐ-BYT ngày 22/01/2025 về Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi; đồng thời ban hành Công văn số 268/BYT-DP ngày 14/01/2025 về việc tăng cường phòng, chống bệnh truyền nhiễm dịp Tết Nguyên đán và mùa lễ hội năm 2025.

- Bộ Y tế đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và Nghị quyết số 262/2025/QH15 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế giai đoạn 2026-2035; sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật¹, các cơ chế, chính sách về y tế dự phòng, y tế cơ sở, phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Chỉ đạo triển khai Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm từ đầu năm, tổ chức các hội nghị phòng, chống bệnh truyền nhiễm toàn quốc² và khu vực; ban hành Kế hoạch hành động cao điểm phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và COVID-19 trong tháng 6-7/2025³; tổ chức các đợt chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm trong dịp Tết và mùa lễ hội đầu năm và phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo mùa;

- Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản chỉ đạo⁴ các địa phương

¹ Xây dựng Thông tư 52/2025/TT-BYT về ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc, thay thế cho Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13 tháng 6 năm 2024.

² Ngày 15/03/2025, Bộ Y tế đã tổ chức hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác phòng, chống bệnh Sởi; Ngày 11/7/2025, Bộ Y tế (Cục Phòng bệnh) tổ chức Hội nghị trực tuyến tăng cường công tác phòng, chống sốt xuất huyết (SXH) và các bệnh truyền nhiễm năm 2025; Ngày 12/11/2025, Bộ Y tế (Cục Phòng bệnh) đã phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chăn nuôi và Thú y) tổ chức Hội nghị tăng cường vai trò các bên liên quan trong thực hiện các giải pháp của Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh đại giai đoạn 2022-2030 tại Hà Nội; Ngày 29/11/2025, Cục Phòng bệnh đã tổ chức hội nghị trực tuyến toàn quốc về công tác phòng, chống bệnh bại liệt.

³ KH số 833/KH-BYT ngày 20/6/2025 của Bộ Y tế.

⁴ Tham mưu Thủ tướng Chính Phủ ban hành Công điện số 23/CD-TTg về việc đẩy nhanh tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh Sởi; Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 116/CD-TTg về việc tăng cường công tác phòng, chống sốt xuất huyết, đề chủ động phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, kiên quyết không để dịch

trên toàn quốc tổ chức các chiến dịch phòng, chống bệnh truyền nhiễm chủ động trước khi có sự gia tăng các dịch bệnh; ban hành văn bản chỉ đạo⁵ trong các đợt cao điểm phòng chống dịch sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, đại;

- Chỉ đạo các địa phương chủ động tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bảo vệ các sự kiện lớn của Đảng, Nhà nước như sự kiện A50, A80, các kỳ họp của Quốc hội, của Đảng và các cuộc họp quốc tế lớn tổ chức tại Việt Nam.

- Về công tác phòng chống dịch bệnh sau bão, Bộ Y tế đã ban hành Công văn gửi các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur khu vực tổ chức hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật cho các địa phương phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo không để dịch lớn xảy ra; tổ chức phân công các Viện hỗ trợ các tỉnh, thành phố chịu thiệt hại do ảnh hưởng của mưa lũ; trực tiếp xuất cấp hóa chất, trang thiết bị hỗ trợ các tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng lớn bởi lụt bão⁶.

- Chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh, thành phố tăng cường công tác phòng, chống bệnh bại liệt; tổ chức đánh giá nguy cơ, tăng cường giám sát các trường hợp liệt mềm cấp và rà soát, tiêm bù, tiêm vét vắc xin phòng bại liệt.

- Chủ động phối hợp liên ngành giữa ngành Y tế với các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2. Về công tác chuyên môn, kỹ thuật và hậu cần

- Chủ động việc theo dõi, bám sát các diễn biến tình hình dịch bệnh truyền nhiễm trong nước và trên thế giới; chủ động việc đánh giá, phân tích, nhận định, tình hình và chuẩn bị sẵn các kịch bản, phương án ứng phó. Tổ chức triển khai các biện pháp ngăn chặn, kiểm soát ngay tại cửa khẩu; giám sát, phát hiện sớm tại cộng đồng và trong các cơ sở y tế; xử lý triệt để các ổ dịch và triển khai các chiến dịch vệ sinh môi trường, hạn chế lây lan trên diện rộng.

- Năm 2025, trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch sởi và ghi nhận các ca mắc sởi chưa đến độ tuổi tiêm chủng, Bộ Y tế đã liên tục chỉ đạo tổ chức đánh giá, xác định vùng nguy cơ và tiếp tục tổ chức 3 đợt tiêm vắc xin sởi chống dịch an toàn, kịp thời, hiệu quả⁷.

bệnh bùng phát, lan rộng và kéo dài; Tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 247/CĐ-TTg về việc tăng cường tiêm chủng vắc xin và các biện pháp phòng, chống bại liệt.

⁵ Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 2234/BYT-PB ngày 15/4/2025 về tăng cường phòng, chống sốt xuất huyết; Công văn số 3180/BYT-PB ngày 24/5/2025 về việc đẩy mạnh phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, COVID-19 và dịch bệnh mùa mưa bão; Công văn số 5290/BYT-PB ngày 11/8/2025 về việc triển khai thực hiện Công điện của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống sốt xuất huyết; Công văn số 5270/BYT-PB ngày 10/8/2025 gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc tăng cường phòng, chống bệnh Chikungunya; Công văn số 7830/BYT-PB ngày 10/11/2025 gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống bại liệt; Công văn số 8153/BYT-PB ngày 24/11/2025 gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc đẩy mạnh công tác phòng, chống bệnh đại; Tham mưu Bộ Y tế ban hành Báo cáo số 1187/BC-BYT ngày 26/8/2025 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ về tình hình dịch và công tác phòng, chống bệnh Chikungunya; Báo cáo số 1574/BC-BYT ngày 6/11/2025 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ về tình hình bệnh sốt xuất huyết, các bệnh dịch sau bão lũ và công tác phòng, chống dịch; Công văn số 4565/BYT-PB ngày 14/7/2025 về việc kiểm tra công tác phòng, chống sốt xuất huyết tại TP. Hà Nội.

⁶ Cấp 2.990.000 viên Aquatab, 45,5 tấn Cloramin B, 1 triệu viên Cloramin B, 600 máy lọc nước, 500 túi y tế thôn bản, 4.000 can chứa nước cho 21 tỉnh, thành phố bị ảnh hưởng lớn bởi lụt bão.

⁷ Sau 5 tháng triển khai (từ tháng 1-6/2025), hơn 1,52 triệu đối tượng được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin chứa thành phần sởi bao gồm trẻ từ đủ 6 tháng, trẻ từ 6-9 tháng tuổi (nhóm tuổi chưa đến độ tuổi tiêm chủng), trẻ từ 1-5 tuổi, trẻ từ 6-10 tuổi, trẻ từ 11-15 tuổi, nhóm nguy cơ cao và nhân viên y tế được tiêm, không ghi nhận trường hợp tại

- Đối với công tác phòng chống dịch bệnh sau bão lũ, chủ động phối hợp với các địa phương khẩn trương khắc phục hậu quả sau bão lũ; tổ chức kiểm tra, giám sát; huy động nhân lực hỗ trợ, cung cấp thuốc men, vật tư, hóa chất xử lý môi trường, làm sạch nguồn nước và đảm bảo duy trì công tác y tế, công tác phòng, chống dịch tại các địa phương.

- Công tác điều trị tiếp tục thực hiện hiệu quả việc phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc; đảm bảo thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị, đặc biệt với các nhóm nguy cơ cao, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp tử vong.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp bảo đảm thuốc, vật tư, thiết bị, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo phương châm “04 tại chỗ”.

- Chủ động cung cấp, cập nhật thông tin cho các cơ quan truyền thông, tập trung khuyến cáo, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh.

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, giun chỉ bạch huyết.

- Theo báo cáo của các Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur, tính đến ngày 30/11/2025, có 1.115.402/1.250.379 trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ, tỷ lệ là **89,2%**, đạt tiến độ tiêm theo tháng (7,5%/tháng), trong đó có 7/10 loại vắc xin tiêm chủng trẻ em đạt tiến độ yêu cầu: BCG, DPT-VGB-Hib mũi 3, Sởi 1, Bại liệt tiêm, MR, VNNB mũi 2, (*Bại liệt tiêm, VNNB mũi 2, DPT mũi 4 cao hơn cùng kỳ năm 2024*); 3/10 loại vắc xin chưa đạt tiến độ theo kế hoạch là VGB sơ sinh, Bại liệt uống (bOPV3) và Uốn ván cho phụ nữ có thai (UV2+).

- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cụ thể

Tên bệnh	Chỉ tiêu năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kết quả
Sốt xuất huyết	- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <150; tỷ lệ tử vong: <0,09%. - Tỷ lệ được xét nghiệm định tuýp đạt tối thiểu 3% - Duy trì giám sát véc tơ thường xuyên tối thiểu 2 điểm do tỉnh/thành phố quản lý và 1 điểm do tuyến quận/huyện/thị xã/thành phố quản lý.	- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: 164; tỷ lệ tử vong: 0,03%. - Tỷ lệ được xét nghiệm định tuýp: 0,02%. - Năm 2025 có một số tỉnh chưa triển khai	Đạt giảm tỷ lệ tử vong ⁸ , số mắc cao hơn chỉ tiêu năm 2025 và năm 2024 nhưng không để bùng phát thành dịch.

biến nặng sau tiêm chủng; Về tỷ lệ tiêm lệ bao phủ vắc xin sởi cho các nhóm đối tượng, nhóm trẻ từ 1-5 tuổi, nhóm trẻ từ 6-10 tuổi đều đạt tỷ lệ >95 %, nhóm trẻ từ 6-09 tháng tuổi đạt tỷ lệ >90 %, riêng nhóm trẻ từ 11-15 tuổi thấp chỉ đạt khoảng 41,6 %.

⁸ Tỷ lệ mắc cao hơn so với năm 2024

Tên bệnh	Chỉ tiêu năm 2025	Thực hiện năm 2025	Kết quả
Tay chân miệng	Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <100; tỷ lệ tử vong: <0,05%.	Tỷ lệ mắc/100.000 dân: 91; tỷ lệ tử vong: 0,001%.	Đạt
Sốt rét	Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <0,5; tỷ lệ tử vong/100.000 dân: ≤0,002	Tỷ lệ mắc/100.000 dân: 0,024; tỷ lệ tử vong/100.000 dân: 0,002	Đạt
COVID-19	100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời	06 ổ dịch được hệ thống quản lý giám sát phát hiện và được các địa phương xử lý kịp thời	Đạt
Tả	100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời	Chưa ghi nhận ổ dịch tả	Đạt
Bạch hầu, ho gà, sởi, rubella, viêm não Nhật bản B và các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình TCMR	Giảm 5% số mắc so với năm 2024	- Bạch liệt: chưa ghi nhận ca mắc - Bạch hầu: giảm 81,8% so với 2024 - Ho gà: giảm 64,2% so với 2024 - Sởi: cao 100% so với 2024 - Rubella: cao hơn 14,3% so với 2024 - Viêm não Nhật bản B: giảm 15,7% so với 2024	Đạt tỷ lệ giảm mắc 8/10 bệnh ⁹ trong CT TCMR; không chế không để dịch bệnh Sởi bùng phát.
Dại	Số trường hợp tử vong <85	73 trường hợp tử vong	Đạt
Cúm A(H5N1), Cúm A(H5N6), Cúm A(H7N9)	100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế	- Cúm A(H5N6), Cúm A(H7N9): chưa ghi nhận - Cúm A(H5N1): ghi nhận 01 trường hợp đã được phát hiện, xử lý kịp thời	Đạt
Đậu mùa khỉ (Mpox)	Giám sát, phát hiện sớm, hạn chế số mắc, tử vong	15 ca mắc (0 ca tử vong) đã giảm mạnh so với 2024 (74 ca mắc, 03 ca tử vong)	Đạt
Các bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV	Hạn chế tối đa bệnh xâm nhập và lây lan trong nước	Chưa ghi nhận trường hợp mắc	Đạt

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Về công tác chuyên môn: Công tác giám sát, phát hiện sớm và xử lý ổ dịch tại một số địa phương còn chưa kịp thời, việc báo cáo, cập nhật số liệu dịch bệnh chưa đầy đủ, chưa liên tục.

- Về công tác phối hợp: Sự tham gia, phối hợp của các ngành, các cấp và cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch chưa đồng đều, chưa được duy trì

⁹ Bệnh Sởi và Rubella cao hơn so với năm 2024.

thường xuyên, liên tục.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Về diễn biến dịch tễ, hiện nay các bệnh truyền nhiễm vẫn luôn diễn biến phức tạp, khó lường và có nguy cơ bùng phát dịch tại một số địa bàn.

- Về tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, năm 2025 là năm chịu ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, lũ lụt. Mưa lớn, giông lốc và triều cường đã gây ngập lụt nghiêm trọng tại Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Khánh Hòa, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng... Đợt mưa lũ này được xem là hiếm có từ trước đến nay, được đặt mức báo động cấp độ IV - cấp bậc thiên tai nguy hiểm, rủi ro rất lớn, gây ra nhiều thiệt hại về nhà cửa, con người¹⁰.

- Tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, đô thị hóa và các thói quen cá nhân không đảm bảo là điều kiện để dịch bệnh xuất hiện, lây lan.

- Nhiều bệnh truyền nhiễm chưa có thuốc điều trị đặc hiệu, chưa có vắc xin dự phòng hoặc miễn dịch giảm theo thời gian vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ lây lan, bùng phát.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Ý thức phòng bệnh của người dân chưa cao; một bộ phận vẫn chủ quan, lơ là, chưa nhận thức đầy đủ về hậu quả do các bệnh truyền nhiễm có thể gây ra dẫn đến hiện tượng chống vắc xin hoặc không thực hiện các khuyến cáo phòng bệnh.

- Một số chính quyền địa phương cấp xã, phường, đặc khu chưa thực sự quan tâm, chỉ đạo, huy động cộng đồng trong việc vệ sinh môi trường, tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh, để xảy ra sự lây lan các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng kéo dài.

- Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng bệnh sởi và các bệnh dự phòng bằng vắc xin giai đoạn sau đại dịch COVID-19 thấp dẫn đến miễn dịch trong cộng đồng không đạt mức có thể ngăn ngừa sự lây lan.

- Công tác phối hợp liên ngành ở địa phương, cơ sở hạn chế, chưa thường xuyên liên tục; một số địa phương chưa có sự chỉ đạo quyết liệt của chính quyền các cấp trong công tác phòng chống dịch bệnh; một số nơi chưa ban hành hoặc chậm ban hành định mức chi; chưa chủ động trong chỉ đạo, huy động xã hội tham gia công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, nhất là trong việc triển khai các chiến dịch tiêm chủng chống dịch.

- Công tác truyền thông tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số ít người chưa tiếp cận được đối với các đối tượng bị ảnh hưởng, các đối tượng có nguy cơ cao nên vẫn còn xảy ra vùng lõm vắc xin.

¹⁰ <https://bocongan.gov.vn/bai-viet/bo-cong-an-phat-dong-ung-ho-dong-bao-mien-trung-tay-nguyen-bi-thiet-hai-do-mua-lu-gay-ra-1764210650>

IV. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CÁC BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2026

Trong bối cảnh dịch bệnh trên thế giới diễn biến phức tạp, toàn cầu hóa ngày càng phát triển, tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, thiên tai, lụt bão, đô thị hóa và di dân gia tăng làm cho các đợt bùng phát dịch bệnh ngày càng gia tăng; Việt Nam là nước nhiệt đới gió mùa, thuận lợi cho tác nhân gây bệnh truyền nhiễm phát triển, đồng thời với sự giao lưu đi lại thuận lợi giữa các địa phương trong nước và với thế giới. Cùng với các giải pháp chuyên môn kỹ thuật (giám sát - dự phòng - đáp ứng - điều trị), công tác thông tin - truyền thông - truyền thông nguy cơ đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc cung cấp thông tin chính thống, định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận của cộng đồng, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

Dịch bệnh truyền nhiễm trong năm 2026 ở nước ta tiếp tục có nguy cơ xâm nhập các bệnh truyền nhiễm mới nổi trên thế giới và tiếp tục gia tăng các bệnh lưu hành trong nước nếu không triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch, cụ thể như sau:

1. Một số bệnh mới nổi trên thế giới có nguy cơ xâm nhập vào nước ta như cúm A(H5N1), cúm A(H7N9), Ebola, Nipah, Marburg, MERS-CoV; bệnh bại liệt ghi nhận tại Lào có nguy cơ cao xâm nhập vào nước ta, ảnh hưởng đến thành tựu thanh toán bệnh bại liệt...

2. Các bệnh lưu hành trong nước có nguy cơ tăng cao, tập trung vào một số bệnh dịch như sau:

- Các bệnh đường hô hấp phổ biến như cúm mùa, bệnh do phế cầu, hợp bào hô hấp, COVID-19, nhất là ở trẻ em và người cao tuổi trong những tháng đầu năm (mùa đông, xuân với thời tiết lạnh, ẩm kéo dài). Bệnh sởi/rubella, bạch hầu, ho gà có thể tiếp tục ghi nhận một số ổ dịch tại rải rác tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số nơi khó tiếp cận với các đối tượng tiêm chủng, còn xảy ra tình trạng vùng lõm tiêm chủng.

- Bệnh cúm gia cầm như cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), cúm A(H7N9) có nguy cơ ghi nhận các trường hợp rải rác trong những tháng đầu năm do sự gia tăng sử dụng gia cầm trong dịp tết Nguyên đán và mùa lễ hội.

- Bệnh sốt xuất huyết Dengue tiếp tục có xu hướng gia tăng tại nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước, tăng cao tại các tỉnh khu vực phía nam, miền Trung, Tây Nguyên và một số tỉnh, thành phố lớn khu vực miền Bắc như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh; xu hướng tăng khi điều kiện thời tiết nóng, ẩm, mưa nhiều, có thể bắt đầu từ tháng 6 đối với các tỉnh miền Nam, miền Trung, từ tháng 8 đối với các tỉnh miền Bắc và kéo dài đến tận tháng 11 cuối năm.

- Bệnh dại có xu hướng gia tăng vào tháng 7 đến tháng 10 khi điều kiện thời tiết có xu hướng nắng nóng cao ở nhiều tỉnh, thành phố; tuy nhiên số mắc (chết) tập trung chủ yếu ở các địa bàn khu vực miền núi, vùng nông thôn hẻo lánh, nơi có tỷ lệ tiêm vắc xin phòng dại ở các đàn chó rất thấp, nhận thức của người dân đi tiêm phòng khi bị chó, mèo cắn còn chưa cao.

- Dự báo năm 2026, bệnh tay chân miệng rơi vào chu kỳ tăng cao; các bệnh

lây truyền qua đường tiêu hóa khác như tiêu chảy cấp do vi rút Rota, E. Coli, ly trực khuẩn dự báo tăng cao vào khoảng tháng 6 đến tháng 11 khi thời tiết mưa nhiều trên cả nước, tình trạng lụt bão xảy ra tại nhiều địa phương.

3. Các bệnh truyền nhiễm khác vẫn ghi nhận các ca bệnh rải rác tại cộng đồng; tuy nhiên sẽ khó tạo các ổ dịch lớn nếu các địa phương triển khai các biện pháp xử lý kịp thời.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM NĂM 2026

I. MỤC TIÊU

Giảm tối đa tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm đảm bảo kiểm soát kịp thời, hiệu quả, bền vững các dịch bệnh truyền nhiễm, hạn chế nguy cơ bùng phát và chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các đại dịch hoặc các tình huống khẩn cấp về dịch bệnh.

II. CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn chuyên môn

- Xây dựng, triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng bệnh về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, các quy định của Luật Phòng thủ dân sự và Chiến lược quốc gia bảo đảm an ninh phi truyền thống.

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các hướng dẫn chuyên môn về giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng, hướng dẫn bảo đảm an toàn sinh học, an ninh sinh học, xét nghiệm và các hướng dẫn chẩn đoán, điều trị các bệnh truyền nhiễm.

2. Thực hiện các chỉ tiêu chung về chuyên môn, kỹ thuật

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt, loại trừ uốn ván sơ sinh, giun chỉ bạch huyết, sốt rét.

- Tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng $\geq 95\%$ trong năm 2026.

- 100% đối tượng kiểm dịch y tế biên giới được giám sát, kiểm tra và xử lý y tế theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác thông tin – truyền thông – truyền thông nguy cơ, bảo đảm người dân được tiếp cận thông tin đúng – đủ – kịp thời – minh bạch – nhất quán về dịch bệnh và các biện pháp phòng chống dịch bệnh; 100% tỉnh/thành phố triển khai hoạt động truyền thông phòng chống bệnh truyền nhiễm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Thực hiện chỉ tiêu cụ thể đối với một số bệnh truyền nhiễm

3.1. Bệnh truyền nhiễm lưu hành

3.1.1. Bệnh sốt xuất huyết

- Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <170 (không chế tỷ lệ mắc/100.000 dân bằng hoặc

thấp hơn năm 2025); tỷ lệ tử vong: <0,09%.

3.1.2. Bệnh tay chân miệng: Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <100; tỷ lệ tử vong: < 0,05%.

3.1.3. Bệnh sốt rét: Tỷ lệ mắc/100.000 dân: <0,5; tỷ lệ tử vong/100.000 dân: $\leq 0,002$.

3.1.4. Bệnh COVID-19: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời.

3.1.5. Đậu mùa khỉ (Mpox): Giám sát, phát hiện sớm, hạn chế số mắc, tử vong.

3.2. Bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh

- Bệnh tả: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời.

- Bệnh bạch hầu, ho gà, sởi, rubella, viêm não Nhật bản B và các bệnh truyền nhiễm trong Chương trình tiêm chủng mở rộng được kiểm soát, không xảy ra các ổ dịch trong cộng đồng, tương đương hoặc giảm hơn với số mắc năm 2025.

3.3. Bệnh lây truyền từ động vật sang người

- Bệnh dại: số trường hợp tử vong <85.

- Các bệnh cúm A(H5N1), cúm A(H5N6), cúm A(H7N9), cúm A(H9N2): 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để bùng phát trong cộng đồng, cơ sở y tế.

3.4. Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và mới nổi

- Các bệnh Marburg, Ebola, MERS-CoV và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác: Phát hiện sớm những trường hợp bệnh nguy hiểm và mới nổi xâm nhập vào Việt Nam, xử lý triệt để các ổ dịch đầu tiên không để lây lan trong cộng đồng.

3.5. Các bệnh truyền nhiễm khác: 100% ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời, không để lan rộng trong cộng đồng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Tổ chức triển khai hiệu quả Luật Phòng bệnh năm 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2030. Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng chống bệnh truyền nhiễm hướng dẫn chi tiết các Điều của Luật Phòng bệnh; các hướng dẫn chuyên môn về giám sát, phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Tăng cường trách nhiệm của Chính quyền các cấp trong việc phòng, chống dịch bệnh, nhất là trách nhiệm về chỉ đạo kịp thời, hiệu quả và bảo đảm nguồn lực theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm, tiêm chủng mở rộng theo kế hoạch:

+ Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026; kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2026.

+ Tổ chức các đợt cao điểm phòng, chống dịch trước các mùa dịch hoặc khi

phát hiện sự gia tăng của một số bệnh truyền nhiễm lưu hành đảm bảo không để xảy ra dịch lớn trong cộng đồng.

+ Triển khai các hoạt động thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 147/NQ-CP về an ninh phi truyền thống lĩnh vực y tế.

+ Hoàn thiện Đề án nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế, Kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực y tế.

- Chỉ đạo công tác phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm; tăng cường phối hợp liên ngành trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm, ứng phó với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và phòng chống bệnh truyền nhiễm tại cửa khẩu. Tăng cường phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Môi trường tuyên truyền phòng, chống bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở giáo dục, các trường học và phòng, chống dịch bệnh lây từ động vật, thực phẩm sang người.

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi và bổ sung các hướng dẫn chuyên môn về chẩn đoán và điều trị các bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, công tác tiêm chủng, xét nghiệm, công tác đảm bảo an toàn, an ninh sinh học trong phòng xét nghiệm; chỉ đạo tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026.

- Chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống dịch bảo đảm an ninh y tế phục vụ các sự kiện lớn của Đảng, Nhà nước, tập trung vào dịp Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp trong năm 2026.

2. Chuyên môn kỹ thuật

2.1. Công tác dự phòng, giám sát, kiểm soát bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm

- Tổ chức giám sát chủ động; thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện tại cửa khẩu, cộng đồng, trong các cơ sở y tế để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh và tổ chức triển khai các biện pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp, hiệu quả và thực hiện chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định; tổ chức theo dõi phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo, báo cáo tình hình các bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện nghiêm túc, báo cáo đầy đủ, kịp thời các trường hợp mắc bệnh dịch theo quy định của Bộ Y tế và các quy định của luật pháp về phòng bệnh.

- Căn cứ đặc điểm dịch tễ, điều kiện kinh tế - xã hội, năng lực hệ thống y tế, các địa phương lựa chọn các bệnh truyền nhiễm ưu tiên trọng tâm của địa phương mình để tập trung nguồn lực chỉ đạo.

- Tích hợp sử dụng phần mềm giám sát bệnh truyền nhiễm, kết hợp dữ liệu giám sát môi trường theo hướng kết nối với dữ liệu quốc gia phục vụ công tác cảnh báo sớm dịch bệnh, nhất là các bệnh do véc tơ truyền, dịch bệnh theo mùa; tạo lập, cập nhật, khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo “đúng, đủ, sạch,

sống, thông nhất, dùng chung”.

- Thực hiện vai trò của cơ quan đầu mối Quốc gia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế (IHR); quản lý, tổ chức triển khai các hoạt động an ninh y tế toàn cầu, tiếp cận Một sức khỏe (One Health) về hợp tác liên ngành giữa ngành Y tế với Nông nghiệp và Môi trường trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm đặc biệt là các bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Tổ chức triển khai công tác kiểm dịch y tế tại cửa khẩu kịp thời, hiệu quả để phát hiện, ngăn chặn sự xâm nhập và lây truyền của bệnh truyền nhiễm qua cửa khẩu.

- Triển khai đào tạo dịch tễ học thực địa, tập huấn nâng cao năng lực về giám sát, dự phòng, kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế và năng lực quản lý, sử dụng thông tin, dữ liệu bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức triển khai phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về thực hành vệ sinh cá nhân, sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2.2. Công tác tiêm chủng

- Triển khai lộ trình tăng số lượng vắc xin tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ. Triển khai hiệu quả công tác tiêm chủng mở rộng theo Quyết định số 2780/QĐ-BYT ngày 29 tháng 8 năm 2025 ban hành kế hoạch tiêm chủng mở rộng giai đoạn 03 năm (2026-2028), trong đó tập trung: (1) Tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo đạt tỷ lệ theo Kế hoạch; thường xuyên rà soát, quản lý đối tượng, tổ chức tiêm bù, tiêm vét cho các trường hợp chưa được tiêm chủng đầy đủ; (2) Tăng cường chất lượng quản lý thông tin tiêm chủng, giám sát an toàn tiêm chủng, đồng bộ dữ liệu tiêm chủng vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (Đề án 06); giám sát, tổng hợp, thực hiện việc chia sẻ thông tin, phân tích các trường hợp tai biến nặng sau tiêm theo quy định của hệ thống quản lý quốc gia về vắc xin.

- Tổ chức đánh giá nguy cơ, xác định vùng nguy cơ, rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chiến dịch tiêm chủng chống dịch để giảm thiểu tối đa nguy cơ lây lan, bùng phát dịch bệnh, đặc biệt ở các vùng có nguy cơ cao; đồng thời chỉ đạo phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện rà soát tình trạng tiêm chủng của trẻ em thông qua hồ sơ khi nhập học nhằm bảo đảm bao phủ vắc xin theo quy định.

2.3. Công tác điều trị

- Tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc người bệnh; đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị; chuẩn bị sẵn sàng các phương án trong tình huống ghi nhận gia tăng các trường hợp nhập viện; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, giảm thiểu tối đa lây nhiễm chéo trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, hồi sức cấp cứu, phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh để đáp ứng yêu

cầu điều trị và phòng, chống bệnh truyền nhiễm; tổ chức các đội cấp cứu lưu động.

- Phối hợp chặt chẽ với đơn vị y tế dự phòng trong hoạt động điều tra, giám sát bệnh truyền nhiễm. Thực hiện khai báo, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định tại thông tư 54/2015/TT-BYT.

3. Công tác hậu cần

- Thường xuyên rà soát, đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, nhân lực... đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch theo phương châm “4 tại chỗ”. Đảm bảo dự trữ quốc gia và dự trữ tại địa phương cho công tác phòng, chống dịch theo quy định.

- Rà soát, kiện toàn lực lượng phòng, chống dịch đảm bảo đủ nhân lực và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Bố trí kinh phí phòng chống dịch kịp thời cho các đơn vị thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm và điều trị, cấp cứu bệnh truyền nhiễm, bao gồm cả các kinh phí phục vụ nâng cao năng lực cho các địa phương.

4. Công tác truyền thông, báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin

- Chủ động cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm và các khuyến cáo phòng, chống; thực hiện truyền thông, bao gồm cả truyền thông nguy cơ, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, mạng xã hội và qua hệ thống truyền thông cơ sở; đẩy mạnh luồng thông tin chính thống, cập nhật tình hình dịch bệnh theo diễn biến dịch và đăng tải rộng rãi trên các kênh truyền thông nội bộ, truyền thông đại chúng, đẩy lùi tin giả, tin sai sự thật, không để xảy ra sự cố thông tin.

- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông đặc thù với từng dịch bệnh truyền nhiễm¹¹; tăng cường tổ chức các đợt truyền thông cao điểm về các bệnh truyền nhiễm theo mùa, các kỳ lễ hội, các sự kiện lớn của quốc gia; các chiến dịch truyền thông tuyên truyền phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân và các chiến dịch truyền thông hưởng ứng các ngày phòng, chống dịch bệnh; tập trung truyền thông phòng bệnh nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi (*Bảng chi tiết phân công đơn vị đầu mối thực hiện tại Phụ lục 1 của Kế hoạch*).

- Bảo đảm truyền thông chủ động, kịp thời, minh bạch, nhất quán, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội và huy động sự tham gia của cộng đồng.

- củng cố, duy trì ổn định, hệ thống báo cáo giám sát bệnh truyền nhiễm, giám sát dựa vào sự kiện, hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng, báo cáo kiểm dịch y tế. Hoàn thiện hệ thống quản lý thông tin dữ liệu bệnh truyền nhiễm theo định hướng

¹¹ Ngày sức khỏe toàn dân (07/4), Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét (25/4), Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết (15/6), Tháng cao điểm Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con (Tháng 6), Ngày Thế giới Phòng, chống viêm gan vi rút (28/7), Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại (28/9), Ngày Thế giới phòng, chống AIDS và Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS (01/12 và Tháng 12), Ngày Thế giới phòng, chống dịch bệnh (27/12).

tích hợp, kết nối các hệ thống dữ liệu liên quan để nâng cao chất lượng giám sát, cảnh báo sớm và dự báo tình hình các bệnh truyền nhiễm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và dự báo dịch bệnh truyền nhiễm.

5. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Thúc đẩy nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin, sinh phẩm, thiết bị; đẩy mạnh nghiên cứu về dịch tễ học, các tác nhân gây bệnh, vắc xin phòng bệnh và nghiên cứu, đề xuất các mô hình phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm phù hợp.

- Phối hợp chia sẻ thông tin bệnh truyền nhiễm thông qua Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Điều lệ Y tế Quốc tế theo quy định.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế, đẩy mạnh tiếp cận an ninh y tế toàn cầu trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm qua các cơ chế hợp tác song phương, đa phương trên cơ sở phối hợp liên ngành, đa lĩnh vực.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các quy trình, hồ sơ, tài liệu về thành lập trụ cột về dự phòng và chuẩn bị sẵn sàng của Trung tâm ASEAN sẵn sàng và đáp ứng với các tình huống y tế công cộng khẩn cấp tại Việt Nam (ACPHEED).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Phòng bệnh

- Đầu mối phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo việc triển khai Kế hoạch này.

- Thường trực về hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm; đầu mối tham mưu Bộ Y tế chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và xây dựng báo cáo Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên phạm vi toàn quốc.

- Đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật và tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai các hoạt động trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng vắc xin và bảo đảm an toàn, an ninh sinh học tại phòng xét nghiệm.

- Đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc quản lý dữ liệu bệnh truyền nhiễm đảm bảo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng; đầu mối quản lý thông tin, dữ liệu bệnh truyền nhiễm quốc gia và là đầu mối Quốc gia thực hiện Điều lệ Y tế quốc tế.

- Đầu mối, phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, các đơn vị trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và chỉ đạo, tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026.

- Đầu mối, phối hợp triển khai thực hiện phong trào vệ sinh yêu nước, nâng cao sức khỏe nhân dân; tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về thực hành vệ sinh cá nhân, sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh.

2. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh

- Đầu mối tham mưu quản lý, chỉ đạo tổ chức triển khai công tác thu dung, điều trị bệnh truyền nhiễm; tham mưu chỉ đạo xây dựng, bổ sung và hoàn thiện hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và phòng lây nhiễm tại các cơ sở y tế.

- Đầu mối tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị; thực hiện việc kiểm soát nhiễm khuẩn, giảm thiểu tối đa lây nhiễm chéo trong cơ sở y tế và đảm bảo hậu cần để thu dung, điều trị bệnh nhân. Chỉ đạo việc thực hiện nghiêm công tác báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

3. Cục An toàn thực phẩm

Đầu mối tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương: triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thực phẩm cho cộng đồng, truyền thông về an toàn thực phẩm; giám sát, phòng ngừa và xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm.

4. Cục Quản lý Dược

Phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo cung ứng thuốc, vắc xin cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng vắc xin.

5. Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo

- Đầu mối tham mưu phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chỉ đạo tổ chức, đôn đốc triển khai đề tài khoa học về giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm; thúc đẩy các nghiên cứu, sản xuất thuốc, vắc xin, vật tư, thiết bị cho công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp quản lý và tổ chức triển khai đào tạo dịch tễ học thực địa.

- Phối hợp quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

6. Vụ Kế hoạch - Tài chính

- Hướng dẫn các đơn vị về công tác dự toán, đấu thầu mua sắm, tiếp nhận viện trợ, thực hiện dự trữ quốc gia theo quy định.

- Tổng hợp và tham mưu phân bổ dự toán từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế theo nhiệm vụ được phân công của các đơn vị để đảm bảo thực hiện kế hoạch Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

7. Vụ Tổ chức cán bộ

- Đầu mối tham mưu chỉ đạo việc hoàn thiện mô hình tổ chức để đáp ứng các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bệnh truyền nhiễm; phối hợp tham mưu chỉ đạo việc củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở;

- Đầu mối tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện việc củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở.

- Đầu mối tham mưu chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện các chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với nhân viên y tế dự phòng và y tế cơ sở.

8. Vụ Pháp chế

Phối hợp với Cục Phòng bệnh và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

9. Văn phòng Bộ Y tế

- Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trong ngành y tế triển khai truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp với Cục Phòng bệnh và các đơn vị liên quan xây dựng tài liệu truyền thông; tổ chức các đợt cao điểm truyền thông phòng, chống bệnh truyền nhiễm và chủ động tổ chức cung cấp thông tin về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm cho các cơ quan truyền thông, báo chí.

10. Các Viện: Vệ sinh dịch tễ, Pasteur, Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng

- Tổ chức giám sát chủ động; thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện tại cửa khẩu, cộng đồng, trong các cơ sở y tế để phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh và tổ chức triển khai các biện pháp đáp ứng kịp thời, phù hợp, hiệu quả; thực hiện chế độ báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định; tổ chức theo dõi phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo, báo cáo tình hình các bệnh truyền nhiễm và chuẩn bị các phương án với mọi tình huống của dịch bệnh trên phạm vi địa bàn phụ trách.

- Phối hợp xây dựng và tổ chức triển khai các cơ chế, chính sách, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng vắc xin và bảo đảm an toàn, an ninh sinh học tại phòng xét nghiệm.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng, sửa đổi, bổ sung, các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng vắc xin và bảo đảm an toàn, an ninh sinh học tại phòng xét nghiệm và tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ y tế tại các tỉnh, thành phố.

- Chỉ đạo tuyến, hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế, tiêm chủng vắc xin và bảo đảm an toàn, an ninh sinh học tại phòng xét nghiệm.

- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông đặc thù với từng dịch bệnh truyền nhiễm; tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm theo mùa, các kỳ lễ hội, các sự kiện lớn của quốc gia; các chiến dịch truyền thông tuyên truyền phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân và các chiến dịch truyền thông hưởng ứng các ngày phòng, chống dịch bệnh.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo vắc xin, vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống dịch và chuẩn bị sẵn sàng để hỗ trợ địa phương khi cần thiết.

- Tổ chức triển khai các đề tài khoa học, các nghiên cứu khoa học cơ bản và

ứng dụng liên quan giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, các đơn vị trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và chỉ đạo, tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026.

11. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế

- Tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc người bệnh; đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị; chuẩn bị sẵn sàng các phương án thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị trong tình huống ghi nhận gia tăng các trường hợp nhập viện; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, giảm thiểu tối đa lây nhiễm chéo trong các cơ sở khám, chữa bệnh. Đảm bảo thuốc, vật tư, thiết bị đáp ứng yêu cầu điều trị và phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị, hồi sức cấp cứu, phòng chống lây nhiễm cho cán bộ y tế tại các cơ sở khám, chữa bệnh các tuyến. Chỉ đạo tuyến, hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh nâng cao năng lực hồi sức tích cực đáp ứng yêu cầu điều trị và phòng, chống bệnh truyền nhiễm; tổ chức các đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ tuyến dưới.

- Thực hiện báo cáo trường hợp bệnh, thông báo cho các đơn vị y tế dự phòng và phối hợp xử lý theo quy định.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các địa phương, các đơn vị trong công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm và chỉ đạo, tổ chức theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026.

12. Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các sản phẩm truyền thông (Tranh gấp, Áp phích, Infographic, Báo giấy, Báo điện tử...) về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; sản xuất chuyên đề/chuyên mục, tọa đàm, phóng sự, phim tài liệu; phối hợp đăng tải tin, bài, phát sóng thông điệp, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; tổ chức đào tạo, tập huấn, các cuộc thi về truyền thông, nguy cơ trong phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp hỗ trợ các địa phương, đơn vị triển khai công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

13. Trung tâm Thông tin Y tế quốc gia

- Phối hợp với Cục Phòng bệnh hướng dẫn, tổ chức triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về tiêu chuẩn kết nối, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an ninh mạng và an toàn thông tin.

- Phối hợp quản lý, hỗ trợ vận hành hệ thống và hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, dự phòng và kiểm soát bệnh truyền nhiễm.

14. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

- Ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2026 và bố trí kinh phí cho hoạt động y tế dự phòng để triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn.

- Chỉ đạo các Sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tiếp tục triển khai hiệu quả các hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

- Giao Sở Y tế tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm và việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm, kiểm dịch y tế và tiêm chủng vắc xin; tổ chức triển khai hoạt động truyền thông tại địa phương; triển khai truyền thông nguy cơ theo chỉ đạo của Bộ Y tế; theo dõi dư luận và phản hồi thông tin kịp thời;

- Giao chỉ tiêu cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc kiểm soát các bệnh lưu hành, không để gia tăng số mắc, tử vong; chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức tiêm chủng cho các đối tượng thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng, đảm bảo đạt tỷ lệ theo Kế hoạch; chủ động rà soát đối tượng tiêm chủng đảm bảo tỷ lệ theo kế hoạch, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt nhu cầu gửi Bộ Y tế xây dựng kế hoạch cung ứng, sử dụng vắc xin năm 2026.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế dự phòng tổ chức thực hiện giám sát thường xuyên, giám sát trọng điểm, giám sát dựa vào sự kiện tại cửa khẩu, cộng đồng, trong các cơ sở y tế; tổ chức theo dõi phân tích, đánh giá, nhận định, dự báo, báo cáo tình hình các bệnh truyền nhiễm và chuẩn bị các phương án với mọi tình huống của dịch bệnh trên địa bàn;

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tổ chức phân tuyến, phân luồng khám, sàng lọc bệnh, đảm bảo công tác thu dung, cấp cứu, cách ly, điều trị; thực hiện nghiêm việc kiểm soát nhiễm khuẩn, không để lây nhiễm chéo trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Chỉ đạo Sở Y tế tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, phòng, chống bệnh truyền nhiễm, diễn tập đáp ứng với các tình huống của dịch bệnh; rà soát đảm bảo hậu cần, kinh phí, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, vật tư, thiết bị, nhân lực...; chuẩn bị các phương án ứng phó với các tình huống của dịch bệnh theo phương châm “04 tại chỗ” và thực hiện dự trữ phòng, chống dịch theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Việc lập và triển khai thực hiện các hoạt động của Kế hoạch này thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước. Ngân sách trung ương đảm bảo cho các hoạt động do Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc các Bộ, cơ quan trung ương; ngân sách địa phương đảm bảo cho công tác phòng, chống dịch tại địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

2. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống bệnh truyền nhiễm từ

nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của nhà nước.

3. Các đơn vị chủ động bố trí kinh phí từ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được giao và các nguồn huy động hợp pháp khác (nguồn viện trợ, nguồn thu dịch vụ, xã hội hóa....) để tổ chức các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

Phụ lục 1:

Phân công các đơn vị triển khai các sự kiện truyền thông hưởng ứng phòng, chống dịch năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BYT ngày / /2026 của Bộ Y tế)

STT	Tên sự kiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1.	Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét	Viện Sốt rét-KST-CT Trung ương	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố.	25/4/2026
2.	Tuần lễ Tiêm chủng thế giới	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	24-30/4/2026
3.	Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết	Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	15/6/2026

4.	Ngày Vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân	Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	02/7/2026
5.	Ngày Thế giới phòng, chống viêm gan vi rút	Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	28/7/2026
6.	Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại	Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	28/9/2026
7.	Ngày thế giới phòng chống bệnh AIDS	Báo Sức khỏe đời sống	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	1/12/2026
8.	Ngày Thế giới phòng, chống dịch bệnh	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương	Cục Phòng bệnh, Văn phòng Bộ, Mạng lưới truyền thông ngành Y tế, Báo Sức khỏe và Đời sống, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương; UBND các tỉnh, thành phố	27/12/2026